

03.10.2023

Kính gửi Quý Gia Đình:

Hàng năm, mỗi trường công lập và học khu ở Massachusetts đều nhận được sổ báo cáo. Cũng giống như sổ liên lạc của con quý vị cho thấy trẻ học tập ra sao ở các môn học khác nhau, sổ báo cáo của nhà trường được thiết kế để cho các gia đình biết được trường học chúng tôi hoạt động như thế nào trong các lĩnh vực khác nhau. Liên kết đến sổ báo cáo của trường chúng tôi có sẵn tại <https://reportcards.doe.mass.edu/2022/DistrictReportcard/04290000>.

Sổ báo cáo này bao gồm nhiều thước đo hiệu quả hoạt động của nhà trường – chứ không chỉ là các điểm số MCAS. Tài liệu này thể hiện một cách nhìn mới mẻ về kết quả học tập, bằng cách cung cấp thông tin về thành tích của học sinh, trình độ giáo viên, cơ hội học tập của học sinh, v.v.

Sổ báo cáo được thiết kế để trở thành công cụ hữu ích cho mọi người kết nối với nhà trường chúng tôi. Gia đình có thể dùng thông tin này để có những trao đổi ý nghĩa với chúng tôi về những gì nhà trường đang làm tốt và lĩnh vực nào có thể cải thiện. Các nhà lãnh đạo cộng đồng và giáo dục có thể sử dụng thông tin này để hiểu rõ hơn về cách hỗ trợ các học sinh và trường học của chúng tôi.

Cuối cùng, nếu con quý vị theo học tại một trường có nhận các khoản tài trợ theo Đề Mục I của liên bang, quý vị cũng có quyền yêu cầu các thông tin sau về trình độ giáo viên lớp học của con em quý vị:

- Giáo viên con quý vị có được cấp giấy phép ở cấp lớp và môn học mà họ giảng dạy hay không,
- Giáo viên con quý vị có đang giảng dạy theo giấy phép khẩn cấp hay giấy miễn trừ hay không,
- Bằng đại học và chuyên ngành của giáo viên con em quý vị, và
- Con quý vị có được cung cấp dịch vụ bởi các phụ tá chuyên gia hay không, và nếu có thì cho biết trình độ chuyên môn của họ.

Nếu quý vị có thắc mắc về sổ báo cáo của trường chúng tôi, muốn tham gia vào các hoạt động cải tiến trường học hoặc muốn yêu cầu thông tin về trình độ của giáo viên lớp học của con quý vị, vui lòng liên hệ hiệu trưởng của bạn. Để xem sổ báo cáo của học khu chúng tôi hoặc tìm kiếm sổ báo cáo của các trường khác, hãy truy cập reportcards.doe.mass.edu.

Trân trọng,

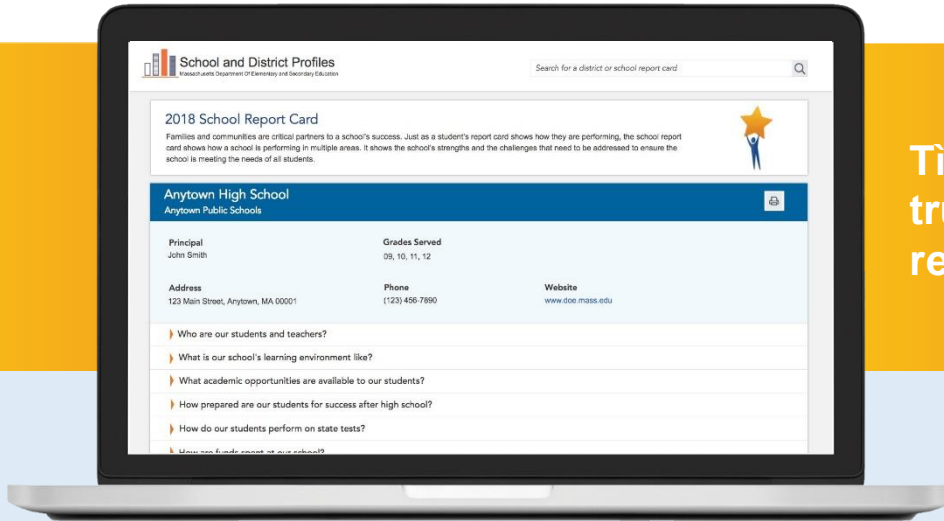
Elsy Estevez-Hicks, Principal KALE

James Seter, Principal KAL

Shauna-Kaye Clarke, Principal KALC

TÌM HIỂU THÊM VỀ HỆ THỐNG TRƯỜNG MASSACHUSETTS!

Report Card



Tìm kiếm sổ báo cáo của trường con em quý vị tại reportcards.doe.mass.edu

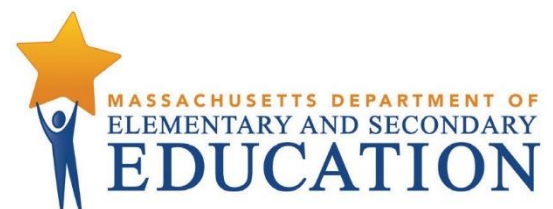
5 Dữ Kiện Nhanh

VỀ SỔ BÁO CÁO CỦA TRƯỜNG

1. Cũng giống như sổ liên lạc của học sinh cho thấy trẻ học tập ra sao ở các môn học khác nhau, sổ báo cáo của nhà trường sẽ cho biết nhà trường hoặc học khu hoạt động như thế nào trong các lĩnh vực khác nhau.
2. Sổ báo cáo này bao gồm nhiều thông tin khác nhau, chứ không chỉ là các điểm số MCAS.
3. Sổ báo cáo của trường phản ánh những thông tin có giá trị nhất đối với các gia đình ở Massachusetts.
4. Sổ báo cáo của trường sẽ xác định lĩnh vực nào nhà trường đang làm tốt cũng như cần cải thiện những lĩnh vực nào nhằm đảm bảo đáp ứng các nhu cầu của tất cả học sinh.
5. Lãnh đạo của quận và hiệu trưởng có thể dùng sổ báo cáo để hỗ trợ các trường và học sinh cũng như nhận biết những cách giúp các trường tiếp tục cải thiện theo thời gian.

Gia đình là đối tác quan trọng trong sự thành công của học sinh Massachusetts. Bộ Giáo Dục Tiểu Học và Trung Học Massachusetts cam kết cung cấp thông tin chi tiết cho các gia đình, để họ hiểu rõ hơn về quá trình học tập của con em mình.

Truy cập reportcards.doe.mass.edu để tìm sổ báo cáo của nhà trường cho mọi trường công lập trong tiểu bang.



Bảng Chú Giải Thuật Ngữ Sổ Báo Cáo

THÔNG TIN CHUNG

Thông tin cơ bản về trường học hoặc học khu.

Tình Trạng Theo Đề Mục I: Liệu trường hoặc học khu có nhận khoản tài trợ theo Đề Mục I hay không. Những trường và học khu có số lượng lớn học sinh đến từ các gia đình có thu nhập thấp sẽ nhận được tiền trợ cấp theo Đề Mục I của liên bang nhằm giúp đảm bảo mọi trẻ em đều đáp ứng các tiêu chuẩn học tập đầy thách thức của tiểu bang.

HỌC SINH VÀ GIÁO VIÊN

Thông tin về việc ghi danh học sinh và trình độ giáo viên.

Học Sinh Khuyết Tật: Các học sinh có nhu cầu đặc biệt đang được hưởng Kế Hoạch Giáo Dục Cá Nhân (IEP).

Khó Khăn Về Kinh Tế: Các học sinh nhận được hỗ trợ qua Chương Trình Hỗ Trợ Dinh Dưỡng Bổ Sung (SNAP), Hỗ Trợ Chuyển Tiếp cho Gia Đình có Trẻ Sống Phụ Thuộc (TAFDC), chương trình chăm sóc nuôi dưỡng của Sở Trẻ Em và Gia Đình (DCF) hoặc MassHealth.

Nhu Cầu Cao: Học sinh thuộc một hoặc nhiều nhóm sau: học sinh khuyết tật, học viên Anh ngữ hiện tại hoặc trước đây và/hoặc học sinh có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế.

Mức Tương Đương Toàn Thời Gian: Số lượng vị trí giảng dạy toàn thời gian tại trường hoặc học khu đó. Một số vị trí giảng dạy là bán thời gian và do đó được báo cáo dưới dạng thập phân (ví dụ: 0.8).

CƠ HỘI HỌC TẬP

Thông tin về việc học sinh tham gia vào nhiều khóa học đầy thử thách.

Khóa Học Nâng Cao: Các khóa học được coi là nâng cao bao gồm Xếp Lớp Nâng Cao, Tú Tài Quốc Tế, ghi danh kép và các lớp học thử thách khác trong nhiều môn học.

MassCore: MassCore là một chương trình nghiên cứu được tiểu bang đề nghị, trong đó tóm lược các khóa học cốt lõi tối thiểu cần thiết để đáp ứng các yêu cầu cho việc học đại học bốn năm và đi làm. MassCore bao gồm bốn đơn vị môn tiếng Anh, bốn đơn vị môn toán, ba đơn vị môn khoa học dựa trên phòng thí nghiệm, ba đơn vị môn lịch sử, hai đơn vị môn ngoại ngữ giống nhau, một đơn vị môn nghệ thuật và năm khóa học cốt lõi bổ sung.

CHUYÊN CẦN VÀ KỸ LUẬT CỦA HỌC SINH

Thông tin về chuyên cần và kỹ luật của học sinh.

Vắng Mặt Thường Xuyên: Tỷ lệ phần trăm của các học sinh vắng mặt từ 10 phần trăm trở lên trong năm học (ví dụ: 18 ngày trở lên trong niên học 180 ngày thông thường).

Kỷ Luật Học Sinh: Tỷ lệ phần trăm học sinh bị đình chỉ, đuổi học hoặc bị loại khỏi các hoạt động bình thường trong lớp do có hành vi tiêu cực.

THÀNH CÔNG SAU CẤP TRUNG HỌC

Thông tin về tốt nghiệp, không tiếp tục học và tỷ lệ vào đại học.

Kết Quả Học Tập Trung Học: Thông tin tốt nghiệp, không tiếp tục học và vào đại học sẽ được báo cáo cho các trường và học khu phụ trách các cấp lớp từ 9 đến 12.

KẾT QUẢ CỦA HỌC SINH Ở BÀI KIỂM TRA CẤP TIỂU BANG

Thông tin về kết quả của học sinh trong các bài kiểm tra thuộc Hệ Thống Đánh Giá Toàn Diện Massachusetts (MCAS). Mỗi năm, các học sinh từ lớp 3 đến lớp 8 và lớp 10 sẽ làm các bài kiểm tra MCAS ở các môn ngữ văn tiếng Anh (ELA) và toán học, và học sinh các lớp 5, 8 và 10 sẽ làm các bài kiểm tra MCAS về khoa học.

Thành Tích: Điểm số MCAS của học sinh.

Tăng Trưởng Học Sinh: Phần trăm tăng trưởng học sinh (SGP) cho biết điểm số MCAS của một học sinh so với các học sinh khác có điểm số MCAS trước đó tương tự sẽ như thế nào. SGP của trường hoặc học khu sẽ thể hiện mức tăng trưởng trung bình của trường hoặc học khu đó.

CHI TIÊU

Thông tin về số tiền chi tiêu cho mỗi học sinh.

Số Tiền Chi cho mỗi Học Sinh: Số tiền này sẽ khác nhau dựa trên việc tuyển sinh, đội ngũ nhân viên, lập chương trình đặc biệt và các nhu cầu của học sinh trong trường.

TRÁCH NHIỆM GIẢI TRÌNH

Thông tin về kết quả theo trách nhiệm giải trình gần đây nhất của trường hoặc học khu. Hệ thống trách nhiệm giải trình sẽ tập hợp các biện pháp nhằm cung cấp các thông tin rõ ràng, có thể thực hiện được về hoạt động của học khu và trường học mà có thể dùng để giúp các trường cải thiện.

Tiến Triển Hướng Tới Mục Tiêu Cải Thiện: Bộ Giáo Dục Tiểu Học và Trung Học Massachusetts (DESE) sẽ đặt ra các mục đích, hoặc mục tiêu cải tiến hàng năm cho mỗi học khu và trường học. Các mục tiêu được đặt ra cho thành tích, mức tăng trưởng, tiến bộ của học viên Anh ngữ, tỷ lệ vắng mặt thường xuyên, và mức hoàn thành khóa học nâng cao. Các trường và học khu được yêu cầu đạt được sự tiến triển hàng năm hướng tới các mục tiêu này nhằm cải thiện thành tích của học sinh, và DESE sẽ báo cáo về tiến bộ của mỗi trường và học khu hàng năm.

Phần Trăm Trách Nhiệm: Phần trăm trách nhiệm sẽ cho biết một trường học đang hoạt động tổng thể như thế nào so với các trường khác. Tỷ lệ phần trăm của trường được tính bằng cách kết hợp các thông tin liên quan đến thành tích, mức tăng trưởng, tiến bộ của học viên Anh ngữ, tỷ lệ vắng mặt thường xuyên, mức hoàn thành cấp trung học và hoàn thành khóa học nâng cao. Các trường có phần trăm cao hơn thường có hiệu quả cao hơn, còn các trường có phần trăm thấp hơn thường có hiệu quả thấp hơn. Học khu sẽ không được nhận mức phần trăm trách nhiệm.

Phân Loại Tổng Thể: Các trường và học khu được xếp vào hai danh mục: các trường/học khu cần sự trợ giúp hoặc can thiệp từ tiểu bang và những trường/học khu không cần. Một số ít các trường và học khu, bao gồm cả những trường/học khu mới hoặc rất nhỏ, sẽ được phân loại là "không đủ dữ liệu".

Phiếu báo cáo học khu năm 2022

Các gia đình và cộng đồng là những đối tác quan trọng đối với sự thành công của học khu. Cũng giống như học bạ của học sinh cho biết các em đang thực hiện như thế nào, học bạ của học khu cho biết học khu đang hoạt động như thế nào trong nhiều lĩnh vực. Nó cho thấy những điểm mạnh của học khu và những thách thức cần được giải quyết để đảm bảo học khu đáp ứng nhu cầu của tất cả học sinh.

Học viện KIPP Lynn Charter (Học khu)

giám thị

Rhonda D Barnes

Điểm phục vụ

K,01,02,03,04,05,06,07,08,09
,10,11,12

Trang mạng

www.kippma.org

Địa chỉ

90 Phố High Rock, Lynn, MA
01902

Điện thoại

781-598-1609

Tiêu đề I Trạng thái

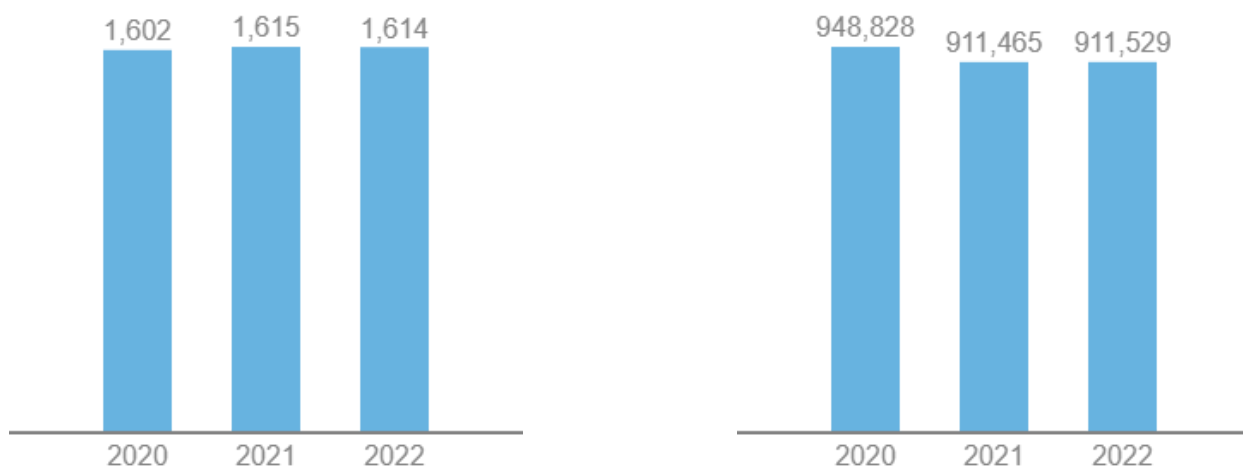
Tiêu đề I Quận

► Học sinh và giáo viên của chúng tôi là ai?

Sinh viên

tuyển sinh

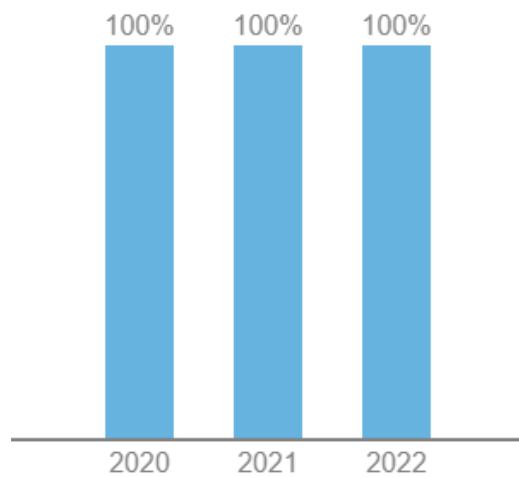
Tổng số học sinh theo học, bao gồm mẫu giáo (PK), mẫu giáo (K) và học sinh học ngoài lớp 12.



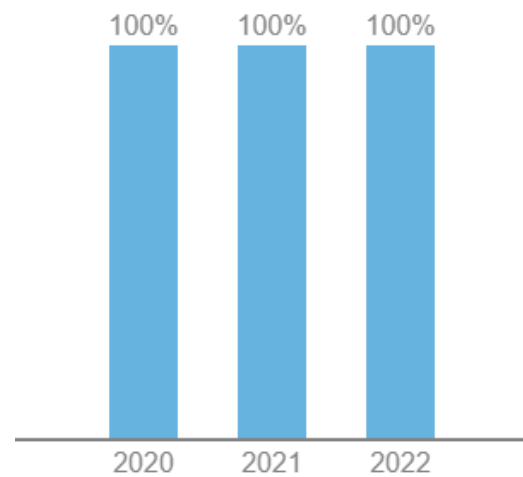
Nhân khẩu học sinh viên

Tỷ lệ phần trăm học sinh ghi danh, theo chủng tộc/dân tộc và theo dân số được chọn. Các nhóm được chọn bao gồm học sinh khuyết tật, người học tiếng Anh hiện tại và trước đây, học sinh từ các gia đình có thu nhập thấp và học sinh có nhu cầu cao (học sinh thuộc một hoặc nhiều nhóm dân số được chọn khác). **Lưu ý:** Vào mùa thu năm 2021, DESE bắt đầu báo cáo thông tin cho nhóm học sinh có thu nhập thấp và không còn báo cáo dữ liệu cho nhóm học sinh có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế.

Tất cả học sinh



huyện của chúng tôi



Massachusetts

[Xem dữ liệu tuyển sinh chi tiết hơn](#)

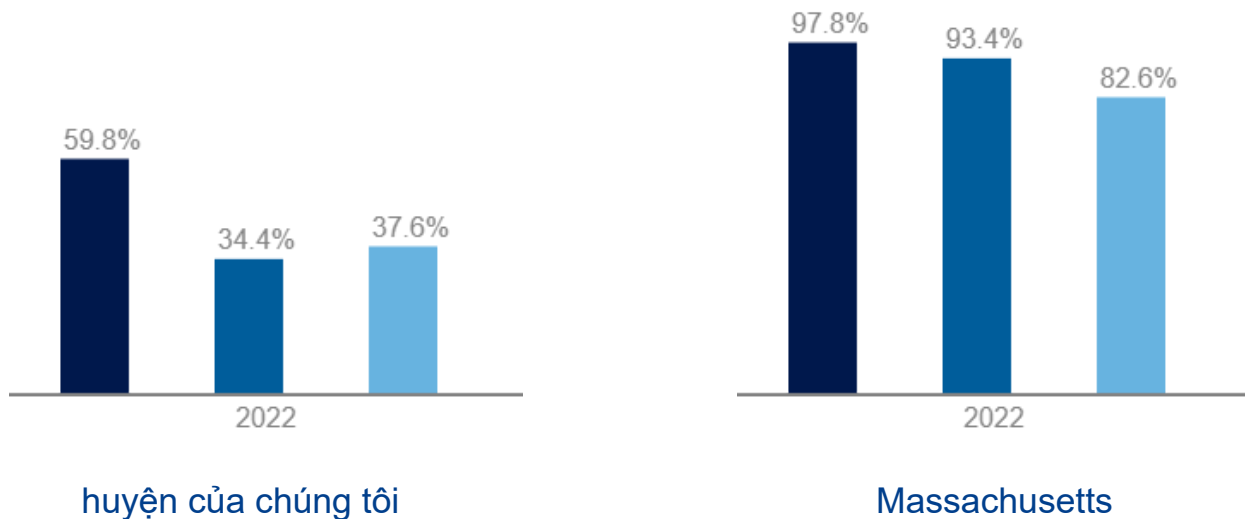
Giáo viên

Lực lượng giáo viên

Số lượng giáo viên trong một trường học hoặc học khu được báo cáo theo mức tương đương toàn thời gian. Con số này đại diện cho số lượng vị trí toàn thời gian được lấp đầy bởi các giáo viên.

Trình độ giáo viên

Tỷ lệ giáo viên được cấp phép, tỷ lệ giáo viên được cấp phép trong (các) môn học mà họ dạy và tỷ lệ giáo viên được coi là có kinh nghiệm, nghĩa là họ đã giảng dạy tại một trường công lập Massachusetts trong ít nhất 3 năm. Ở một số trường, chẳng hạn như trường bán công, giáo viên không bắt buộc phải có giấy phép giáo viên.



- giáo viên được cấp phép
- Giáo viên được cấp phép trong môn học họ dạy
- giáo viên giàu kinh nghiệm

[Xem dữ liệu giáo viên chi tiết hơn](#)

► Những cơ hội học tập có sẵn cho sinh viên của chúng tôi?

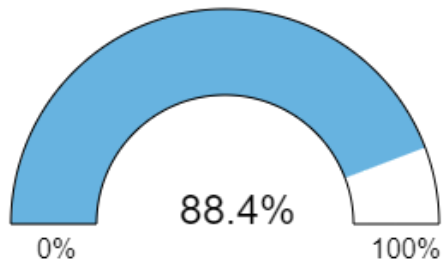
Truy cập vào khóa học rộng và đầy thử thách

Tất cả học sinh

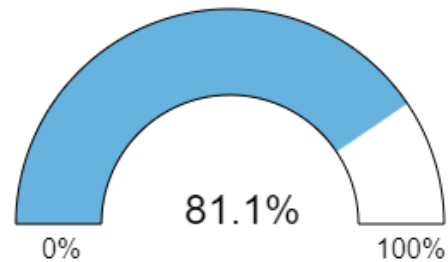


Tiếp cận nghệ thuật

Tỷ lệ học sinh tham gia vào một khóa học nghệ thuật. Các khóa học nghệ thuật bao gồm nghệ thuật thị giác, âm nhạc, sân khấu, khiêu vũ và nghệ thuật tổng quát.



huyện của chúng tôi

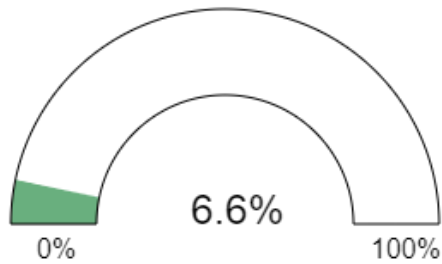


Massachusetts

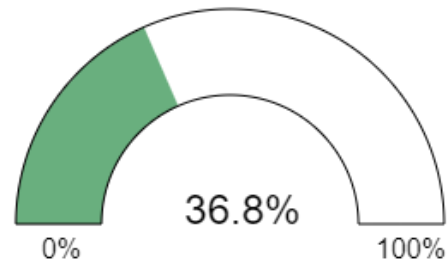
[Xem dữ liệu nghệ thuật chi tiết hơn](#)

Truy cập vào các khóa học về kiến thức kỹ thuật số và khoa học máy tính

Tỷ lệ phần trăm học sinh hoàn thành ít nhất một khóa học về kiến thức kỹ thuật số hoặc khoa học máy tính.



huyện của chúng tôi

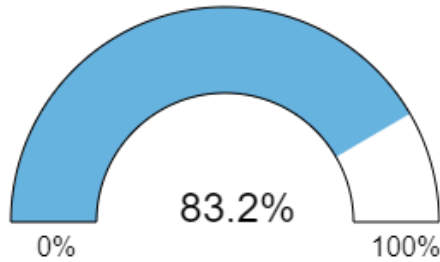


Massachusetts

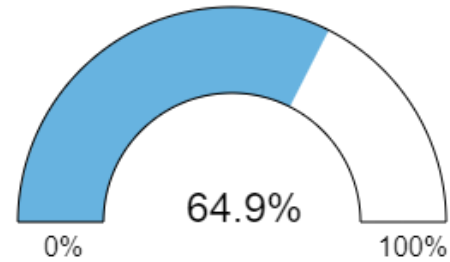
[Xem dữ liệu khóa học khoa học máy tính và kiến thức kỹ thuật số chi tiết hơn](#)

Hoàn thành khóa học nâng cao

Tỷ lệ học sinh lớp 11 và 12 hoàn thành ít nhất một môn học nâng cao. Các khóa học nâng cao bao gồm: Xếp lớp Nâng cao, Tú tài Quốc tế, Project Lead the Way, ghi danh kép để lấy tín chỉ, các chương trình hợp tác dạy nghề/kỹ thuật đã được phê duyệt và các khóa học nghiêm ngặt khác.



huyện của chúng tôi

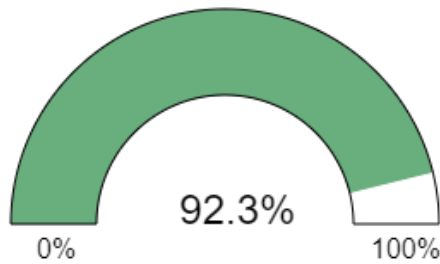


Massachusetts

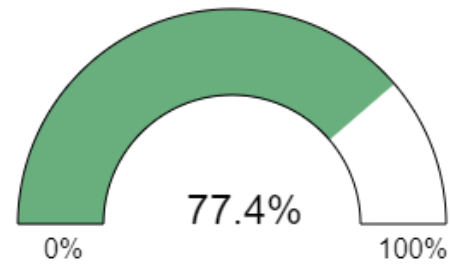
[Xem dữ liệu khóa học nâng cao chi tiết hơn](#)

Học kỳ lớp 9

Tỷ lệ phần trăm học sinh thi đậu tất cả các môn học ở lớp 9. Ở Massachusetts, một học sinh có khả năng tốt nghiệp trung học cao gấp bốn lần nếu các em thi đậu tất cả các môn học ở lớp 9.



huyện của chúng tôi

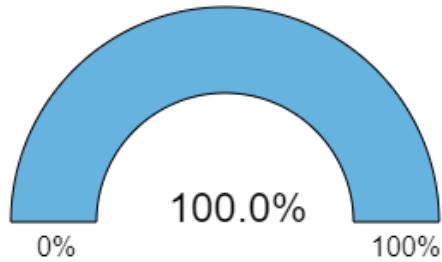


Massachusetts

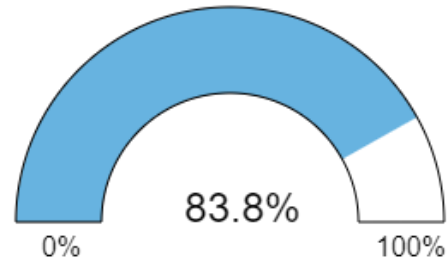
[Xem thêm dữ liệu điểm trúng tuyển lớp 9 chi tiết](#)

Hoàn thành MassCore

Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học hoàn thành MassCore. Chương trình học MassCore bao gồm: bốn năm tiếng Anh, bốn năm toán, ba năm khoa học trong phòng thí nghiệm, ba năm lịch sử, hai năm cùng một ngoại ngữ, một năm chương trình nghệ thuật và năm chương trình "cốt lõi" bổ sung. "các khóa học.



huyện của chúng tôi



Massachusetts

[Xem dữ liệu MassCore chi tiết hơn](#)

► Học sinh đi học đều và kỷ luật như thế nào trong học khu của chúng ta?

Sự chuyên cần và kỷ luật của học sinh

Lưu ý: (1) Dữ liệu được báo cáo dưới đây có thể đã bị ảnh hưởng bởi đại dịch. Vui lòng ghi nhớ điều này khi xem xét dữ liệu và đặc biệt cẩn thận khi so sánh dữ liệu trong nhiều năm học. (2) Vào mùa thu năm 2021, DESE bắt đầu báo cáo thông tin cho nhóm học sinh có thu nhập thấp và không còn báo cáo dữ liệu cho nhóm học sinh có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế.

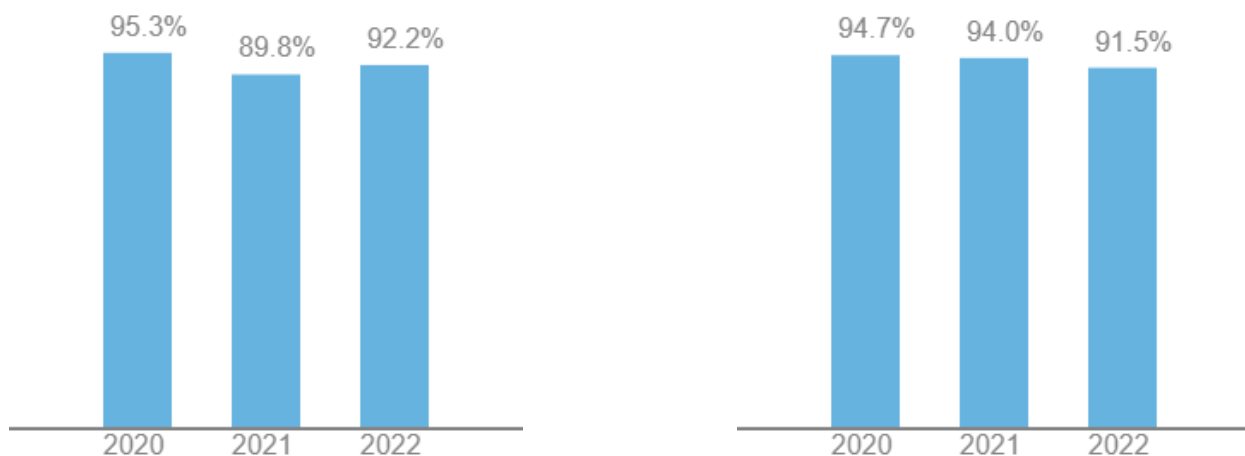
Tất cả học sinh



Sự tham dự

TỶ LỆ CÓ MẶT

Tỷ lệ phần trăm số ngày học sinh tham dự. Để có mặt, học sinh phải học ít nhất nửa ngày học.

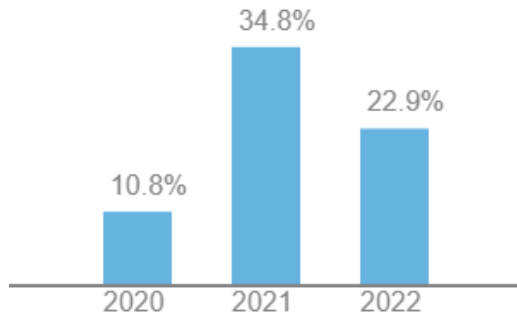


huyện của chúng tôi

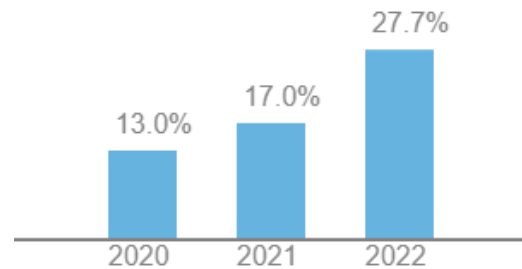
Massachusetts

TỶ LỆ VĨA MẶT MẠN TÍNH

The percentage of students who miss more than 10 percent of the school year. In a typical 180-day school year, this represents the percentage of students who miss 18 or more days of school.



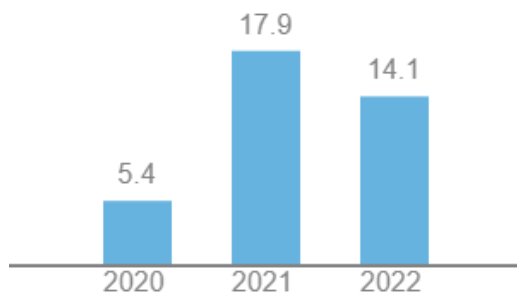
Our District



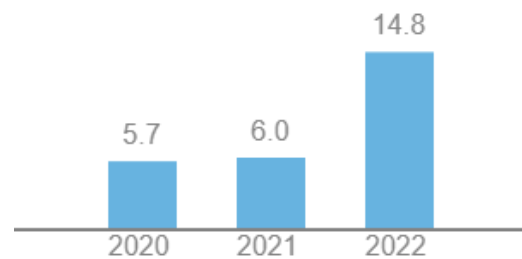
Massachusetts

Số ngày vắng mặt trung bình

Số ngày học trung bình mà một học sinh bỏ lỡ trong một năm học.



huyện của chúng tôi



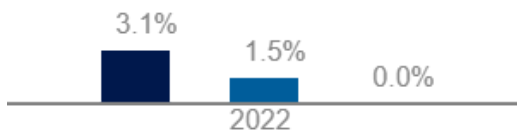
Massachusetts

[Xem dữ liệu chấm công chi tiết hơn](#)

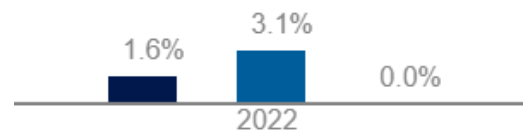
kỷ luật học sinh

Sự cố được báo cáo

The percentage of students who are suspended (in and out of school) or expelled.



Our District



Massachusetts

- In-School Suspensions
- Out-of-School Suspensions
- Expulsions

The percentage of students who are referred to law enforcement, arrested at school or during off-campus school activities, or removed from regular classroom activities due to violence. School-based arrests are also considered referrals to law enforcement.



Our District



Massachusetts

- School-Based Arrests
- Incidences of Violence
- Other Referrals to Law Enforcement

[Xem thêm dữ liệu kỷ luật chi tiết](#) | [Xem dữ liệu Thu thập Dữ liệu Dân quyền Liên bang](#)

► Học sinh của chúng ta đã chuẩn bị như thế nào để thành công sau trung học?

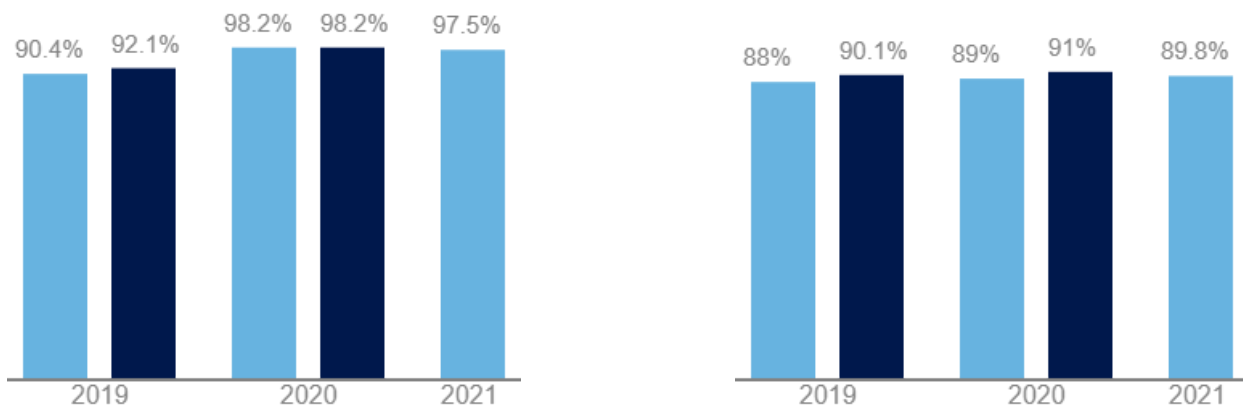
Kết quả trung học

Tất cả học sinh

Hoàn thành Trung học

tỷ lệ tốt nghiệp

Tỷ lệ tốt nghiệp là tỷ lệ phần trăm học sinh tốt nghiệp trung học trong vòng 4 hoặc 5 năm.



huyện của chúng tôi

Massachusetts

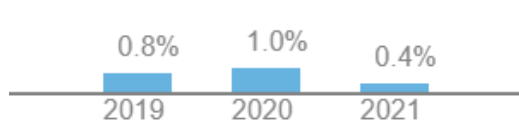
■ Tỷ Lệ Tốt Nghiệp 4 Năm

■ Tỷ Lệ Tốt Nghiệp 5 Năm

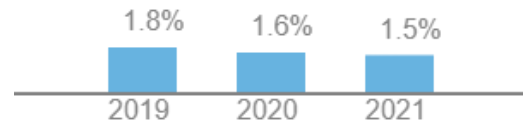
[Xem dữ liệu tốt nghiệp chi tiết hơn](#)

Tỷ lệ bỏ học hàng năm

Tỷ lệ bỏ học hàng năm là tỷ lệ phần trăm học sinh từ lớp 9 đến lớp 12 rời trường trong một năm nhất định mà không tốt nghiệp hoặc chuyển sang trường khác.



huyện của chúng tôi



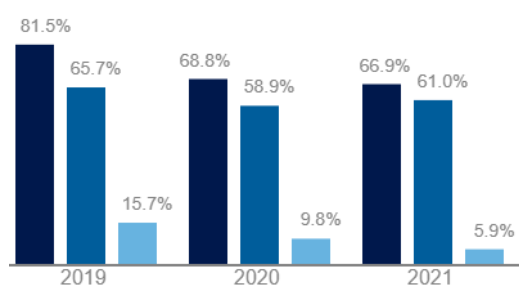
Massachusetts

[Xem dữ liệu bỏ học chi tiết hơn](#)

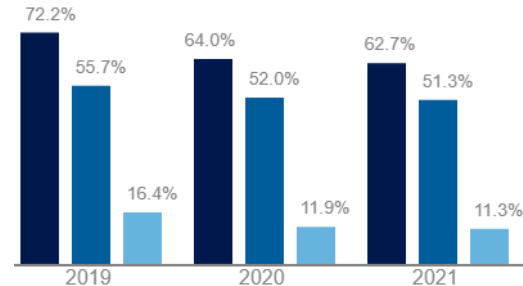
Ghi danh sau trung học

Tỷ lệ vào đại học

Tỷ lệ vào đại học là tỷ lệ phần trăm học sinh tốt nghiệp trung học ghi danh vào giáo dục sau trung học tính đến ngày 1 tháng 3 của năm sau khi tốt nghiệp trung học. Giáo dục sau trung học bao gồm các trường cao đẳng cộng đồng, cao đẳng và đại học; các tổ chức công cộng và tư nhân; học viện 2 năm và 4 năm; và các tổ chức cả trong và ngoài Massachusetts.



huyện của chúng tôi



Massachusetts

■ Bất kỳ tổ chức sau trung học nào

học nào

■ Học viện 4 năm

■ Học viện 2 năm

[Xem dữ liệu tuyển sinh sau trung học chi tiết hơn](#)

► Làm thế nào để học sinh của chúng tôi thực hiện trong các bài kiểm tra nhà nước?

Kết quả thi MCAS của học sinh

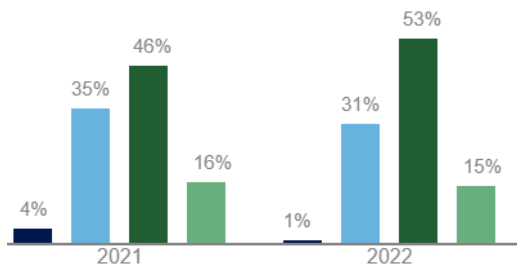
Lưu ý: Vào mùa thu năm 2021, DESE bắt đầu báo cáo thông tin cho nhóm học sinh có thu nhập thấp và không còn báo cáo dữ liệu cho nhóm học sinh có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế.

Thành tích học sinh

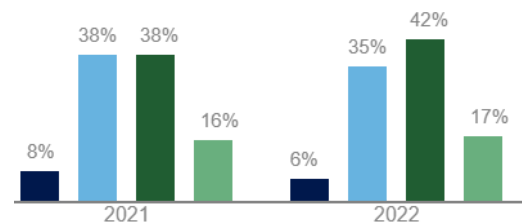
Tỷ lệ phần trăm học sinh đạt điểm ở mỗi cấp độ thành tích trong các bài kiểm tra MCAS về Anh ngữ, toán và khoa học.

Tất cả học sinh

ENGLISH LANGUAGE ARTS (GRADES 03-08)



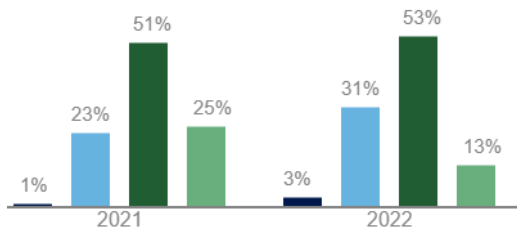
Our District



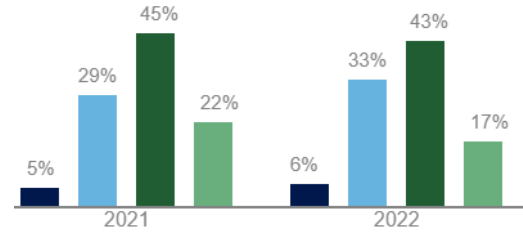
Massachusetts

- Exceeding Expectations
- Meeting Expectations
- Partially Meeting Expectations
- Not Meeting Expectations

MATHEMATICS (GRADES 03-08)



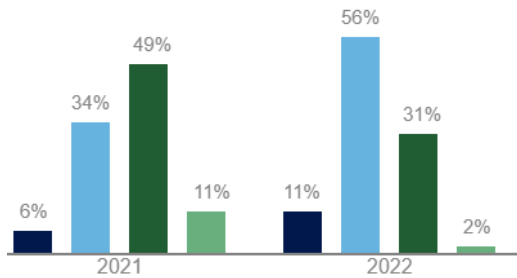
Our District



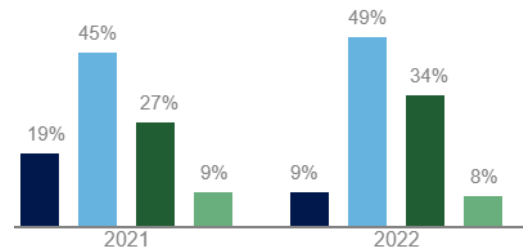
Massachusetts

- Exceeding Expectations
- Meeting Expectations
- Partially Meeting Expectations
- Not Meeting Expectations

ENGLISH LANGUAGE ARTS (GRADES 10)



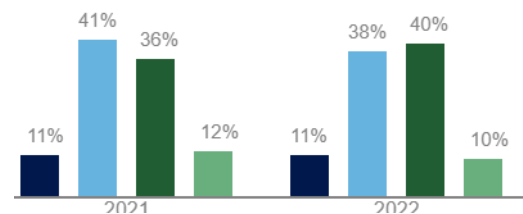
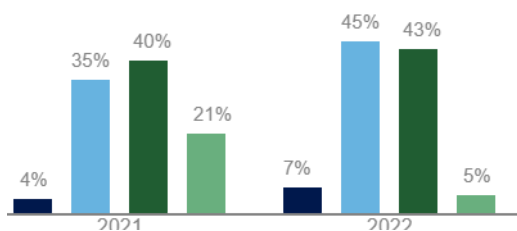
Our District



Massachusetts

- Exceeding Expectations
- Meeting Expectations
- Partially Meeting Expectations
- Not Meeting Expectations

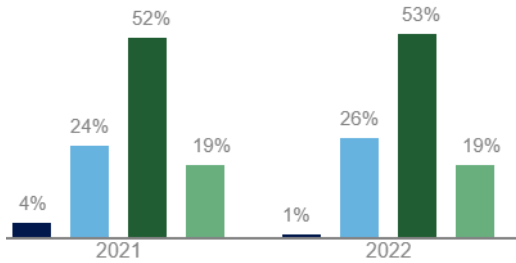
MATHEMATICS (GRADES 10)



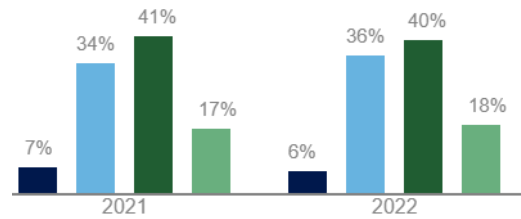
Our District

- Exceeding Expectations
- Meeting Expectations
- Partially Meeting Expectations
- Not Meeting Expectations

SCIENCE (GRADES 05 AND 08)



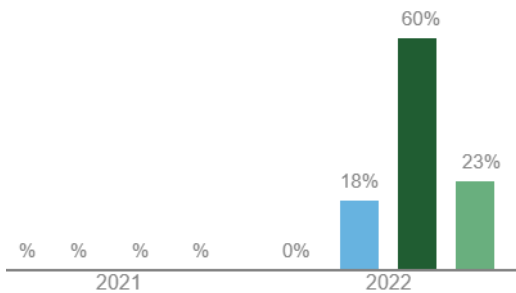
Massachusetts



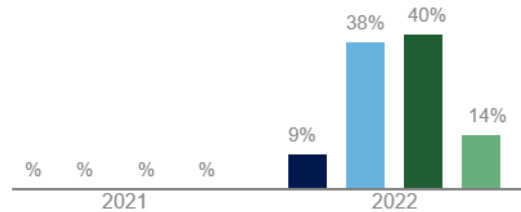
Our District

- Exceeding Expectations
- Meeting Expectations
- Partially Meeting Expectations
- Not Meeting Expectations

SCIENCE (GRADE 10)



Massachusetts



Our District

- Exceeding Expectations
- Meeting Expectations
- Partially Meeting Expectations
- Not Meeting Expectations

Massachusetts

Note: Grade 10 results for spring 2021 STE are not provided because students in the class of 2023

were not required to take the STE test.

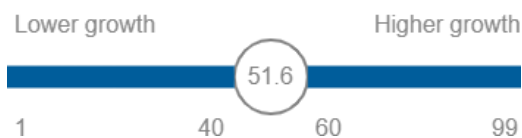
[Xem dữ liệu thành tích chi tiết hơn](#) | [Xem dữ liệu NAEP của Massachusetts](#) | [Xem dữ liệu ACCESS cho ELL](#)

Tiến bộ của học sinh

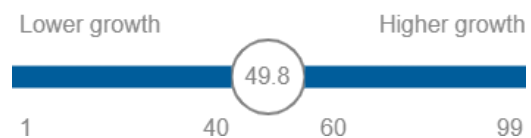
Sự phát triển của học sinh đo lường mức độ tiến bộ trong học tập của một học sinh trong năm, dựa trên MCAS. Nó so sánh thành tích MCAS của một học sinh với những học sinh khác có điểm MCAS tương tự trong quá khứ. Tăng trưởng được báo cáo trên thang điểm từ 1 đến 99, với các số thấp hơn biểu thị tiến độ thấp hơn và các số cao hơn biểu thị tiến bộ cao hơn. Điểm tăng trưởng trung bình từ 40 đến 60 có nghĩa là khu học chánh hoặc trường học đang đạt được tiến bộ tiêu biểu.

Tất cả học sinh

ENGLISH LANGUAGE ARTS (GRADES 03-08)

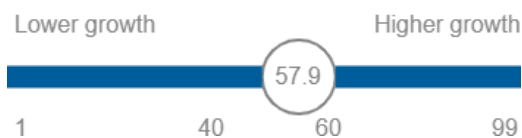


Our District

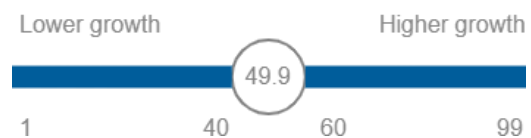


Massachusetts

MATHEMATICS (GRADES 03-08)

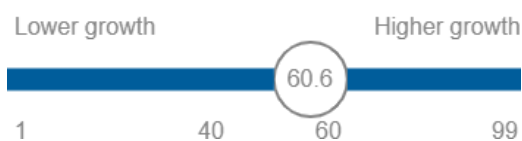


Our District

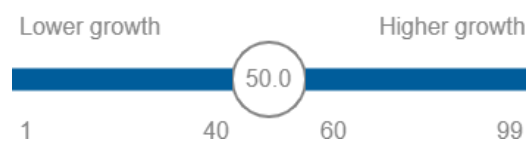


Massachusetts

ENGLISH LANGUAGE ARTS (GRADES 10)

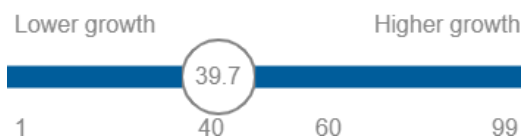


Our District

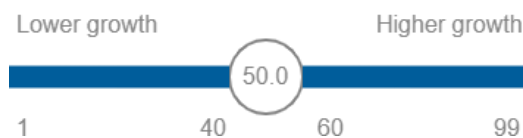


Massachusetts

MATHEMATICS (GRADES 10)



Our District



Massachusetts

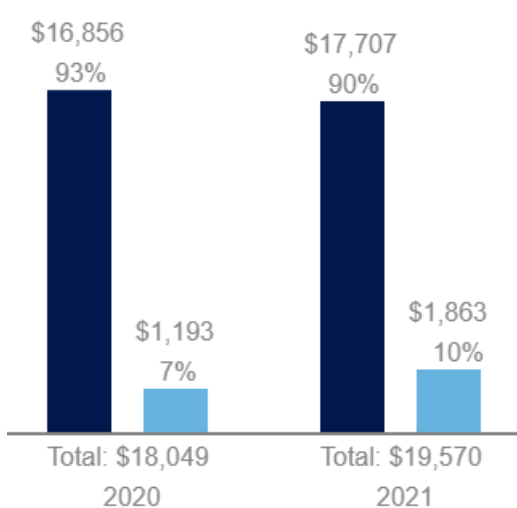
[Xem dữ liệu tăng trưởng sinh viên chi tiết hơn](#)

► Học khu của chúng ta chi bao nhiêu cho mỗi học sinh?

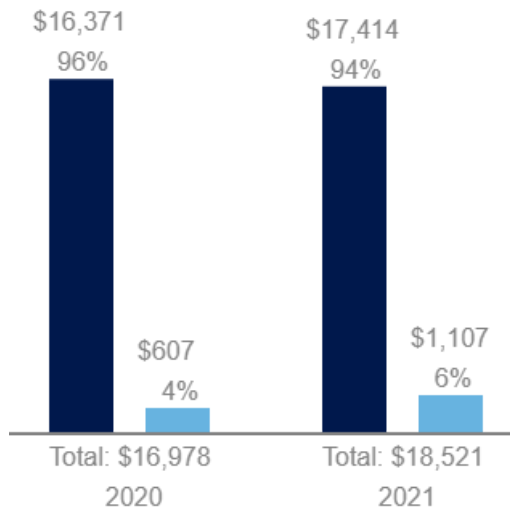
Tài chính

Số đô la chi cho mỗi học sinh

Tổng số đô la chi tiêu cho mỗi học sinh, được chia nhỏ theo nguồn tiền. Kinh phí đến từ các nguồn liên bang, tiểu bang và địa phương. Số tiền chi tiêu cho mỗi học sinh phụ thuộc vào nhiều yếu tố, bao gồm số học sinh đăng ký, nhân viên, các chương trình đặc biệt và liệu trường có nhận được tiền trợ cấp của tiểu bang hoặc liên bang hay không.



huyện của chúng tôi



Massachusetts

- Quỹ Nhà nước & Địa phương
- Quỹ liên bang

[Xem dữ liệu chi tiêu của mỗi học sinh chi tiết hơn](#) | [Xem dữ liệu chi tiêu chi tiết hơn cho mỗi học sinh](#)

► Học khu của chúng ta hoạt động như thế nào trong hệ thống trách nhiệm giải trình của tiểu bang?

Trách nhiệm giải trình

Một hệ thống trách nhiệm tập hợp một loạt các biện pháp để cung cấp thông tin rõ ràng, có thể hành động về hiệu suất của học khu và trường học. Ở Massachusetts, kết quả trách nhiệm giải trình được tính toán bằng cách sử dụng thông tin liên quan đến thành tích của học sinh trong các bài kiểm tra của tiểu bang, tình trạng vắng mặt thường xuyên, việc hoàn thành trung học và hoàn thành khóa học nâng cao.

Thông tin trách nhiệm giải trình

Do đại dịch COVID-19, hầu hết các học khu và trường học không nhận được quyết định về trách nhiệm giải trình vào năm 2022. Tuy nhiên, phiếu điểm có thể chứa thông tin bổ sung nếu học khu hoặc trường học có tỷ lệ tham gia MCAS thấp, tỷ lệ tốt nghiệp thấp hoặc thành tích thấp. Các khu học chánh và trường học mới hoặc rất nhỏ được báo cáo là có "không đủ dữ liệu".

Thông tin trách nhiệm giải trình năm 2022

Do đại dịch COVID-19, hầu hết các học khu và trường học không nhận được quyết định về trách nhiệm giải trình vào năm 2022

[Xem thêm dữ liệu trách nhiệm chi tiết](#) |
[Xem danh sách trách nhiệm](#) | [Tìm hiểu thêm về hệ thống trách nhiệm giải trình](#)

[Xem thẻ báo cáo năm 2021 của chúng tôi](#)